

UBND TỈNH TUYÊN QUANG
SỞ TƯ PHÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 053/STP - XD&KTVB
V/v đơn đốc, hướng dẫn gửi hồ sơ
thẩm định đối với nghị quyết quy phạm
pháp luật do UBND tỉnh trình

Tuyên Quang, ngày 17 tháng 10 năm 2017

Kính gửi: - Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Sở Tài chính;
- Sở Văn hóa, thể thao và Du lịch;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Căn cứ kết quả cuộc họp ngày 12/10/2012 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân công chuẩn bị nội dung, tài liệu kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XVIII và qua theo dõi tiến độ soạn thảo, gửi hồ sơ thẩm định các dự thảo Nghị quyết của các cơ quan, đơn vị, Sở Tư pháp nhận thấy, tính đến hết ngày 17/10/2017 vẫn còn một số dự thảo nghị quyết quy phạm pháp luật do UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua tại kỳ họp thứ 5, HĐND tỉnh khóa XVIII nhưng chưa gửi Sở Tư pháp thẩm định (*có Danh mục nghị quyết kèm theo*).

Để đảm bảo tiến độ, quy trình soạn thảo nghị quyết quy phạm pháp luật của HĐND tỉnh do UBND tỉnh trình, đề nghị các cơ quan (*như kính gửi*) khẩn trương hoàn thiện hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định. Trong đó, lưu ý:

1. Cơ quan soạn thảo phải thực hiện đầy đủ các quy trình xây dựng nghị quyết theo quy định từ Điều 111 đến Điều 120 của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*viết tắt là Luật năm 2015*), đặc biệt là việc lập đề nghị xây dựng nghị quyết của HĐND tỉnh theo quy định tại Điều 111 và khoản 2 Điều 117 của Luật năm 2015 (*thể hiện trong hồ sơ gửi thẩm định*).

2. Hồ sơ gửi Sở Tư pháp thẩm định phải đầy đủ thành phần theo quy định tại khoản 2 Điều 121 Luật năm 2015¹; đối với những hồ sơ nghị quyết quy định mức thu phí, lệ phí thì thành phần hồ sơ gửi thẩm định còn phải có Đề án

¹ Khoản 2 Điều 121 Luật năm 2015 quy định:

"2. Hồ sơ gửi thẩm định bao gồm:

a) Tờ trình Ủy ban nhân dân về dự thảo nghị quyết;

b) Dự thảo nghị quyết;

c) Bản tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến góp ý của cơ quan, tổ chức, cá nhân; bản chụp ý kiến góp ý;

d) Tài liệu khác (nếu có).

Tài liệu quy định tại điểm a và điểm b khoản này được gửi bằng bản giấy, tài liệu còn lại được gửi bằng bản điện tử".

thu phí, lệ phí do tổ chức thu phí, lệ phí xây dựng; Văn bản thẩm định đề án thu phí, lệ phí của Sở Tài chính theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 và khoản 1 Điều 6 Nghị định số 120/2016/NĐ-CP ngày 23/8/2017 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật phí và lệ phí².

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị trao đổi với Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật qua số điện thoại 02073.818.154 và địa chỉ email: xaydungphapluatstptq@gmail.com.

Vậy, Sở Tư pháp trân trọng đề nghị các cơ quan quan tâm, phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- TT HĐND tỉnh (báo cáo);
 - UBND tỉnh (báo cáo);
 - Như kính gửi (phối hợp);
 - Trang TTĐT Sở Tư pháp;
 - Lưu: VT, XD&KTVB.
- Loan. 5b.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Thị Thuợc

² “- Căn cứ tính chất, đặc điểm của các khoản phí và nội dung chi quy định tại Khoản 2 Điều này, tổ chức thu phí lập dự toán thu, chi và tỷ lệ để lại tại Đề án thu phí; trình cấp có thẩm quyền theo quy định tại Điều 6 Nghị định này (điểm c khoản 1 Điều 5);

- Tổ chức thu phí, lệ phí có trách nhiệm: a) Xây dựng đề án thu phí, lệ phí; trình bộ quản lý chuyên ngành (đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Bộ Tài chính), sở quản lý chuyên ngành (đối với các khoản phí, lệ phí thuộc thẩm quyền Hội đồng nhân dân cấp tỉnh)... (khoản 1 Điều 6)”.

**DANH MỤC CÁC DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT QUY PHẠM PHÁP LỤT DO UBND TỈNH TRÌNH HĐND TỈNH
THÔNG QUA TÀI KỶ HỢP THỨ 5, HĐND TỈNH KHÓA XVIII NHƯNG CHƯA GỬI SỞ TƯ PHÁP THẨM ĐỊNH**



Số
(Kèm theo Công văn số 953/STP-XD&KTVB ngày 17/10/2017 của Sở Tư pháp)

TT	Trích yếu văn bản	Cơ quan chủ trì soạn thảo	Ghi chú
1.	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí bình tuyến, công nhận cây mẹ, cây đầu dòng, vườn giống cây lâm nghiệp, rừng trồng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
2.	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định phương án cải tạo, phục hồi môi trường và phương án cải tạo, phục hồi môi trường bổ sung áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Tài nguyên và Môi trường	
3.	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định mức thu, đối tượng thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh hoạt động cơ sở thể thao, câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	
4.	Nghị quyết của HĐND tỉnh Quy định chế độ chi công tác phí, chế độ chi hội nghị, chế độ chi tiếp khách áp dụng trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.	Sở Tài chính	